

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 06 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 470/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Hoàng L**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 6, ấp M, xã M, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Chị **Nguyễn Thị Huỳnh N**, sinh năm 1988 trú tại ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang là người đại diện theo uỷ quyền của chị **Nguyễn Thị Hoàng L** (Văn bản uỷ quyền số 5750 ngày 11/07/2024).

* **Bị đơn:** Anh **Phùng Văn N1**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: A, T, Phường B (Phường H), TP M, tỉnh Tiền Giang

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà **Trần Thị Hồng H**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Khu phố B, Phường I, TP M, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Hoàng L** – Đại diện theo uỷ quyền chị **Nguyễn Thị Huỳnh N** bị đơn anh **Phùng Văn N1** và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà **Trần Thị Hồng H1** thoả thuận thống nhất các vấn đề cụ thể như sau:

1/ Anh **Phùng Văn N1** đồng ý cho chị **Nguyễn Thị Hoàng L** chuộc lại thửa đất số 47, tờ bản đồ số 02 có diện tích 442,8 m² (diện tích đo đạc 442,6 m²) trên đó có căn nhà thô sơ cấp IV của bà **Trần Thị Hồng H2** liền với thửa đất số 47, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ Khu phố B, Phường I, TP M, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát

hành: DA646417, số vào sổ cấp GCN: CS08450 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T ngày 05/03/2021 cho anh Phùng Văn N1 với số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng).

Chị Nguyễn Thị Hoàng L và anh Phùng V N1thỏa thuận thống nhất chị Nguyễn Thị Hoàng L đồng ý trả cho anh Phùng Văn N2 lần số tiền 600.000.000 đồng vào ngày 14/07/2025 là hoàn tất.

2/ Khi anh Phùng Văn N3 đủ số tiền 600.000.000 đồng do chị Nguyễn Thị Hoàng L giao trả vào ngày 14/07/2025 cho anh Phùng Văn N1thì chị Nguyễn Thị Hoàng L được trọn quyền sử dụng thửa đất số 47, tờ bản đồ số 02 có diện tích đo đạc 442,6 m² (trên đó có căn nhà thô sơ cấp IV của bà Trần Thị Hồng H2 liền với thửa đất số 47, tờ bản đồ số 02) tại địa chỉ Khu phố B, Phường I, TP M, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: DA6464171, số vào sổ cấp GCN: CS08450 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T ngày 05/03/2021 cho anh Phùng Văn N1

Chị Nguyễn Thị Hoàng L và anh Phùng Văn N4 trách nhiệm liên hệ với Cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên đổi với thửa đất số 47, tờ bản đồ số 02 có diện tích đo đạc 442,6 m² trên đó có căn nhà thô sơ gắn liền với thửa đất số 47, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ Khu phố B, Phường I, TP M, tỉnh Tiền Giang khi chị Nguyễn Thị Hoàng L giao đủ số tiền 600.000.000 đồng cho anh Phùng Văn N3 như thỏa thuận nêu trên.

Nếu đến hạn trả tiền mà chị Nguyễn Thị Hoàng L không thực hiện việc trả số tiền 600.000.000 đồng cho anh Phùng Văn N5 chị Nguyễn Thị Hoàng L, bà Trần Thị Hồng H3 anh Phùng V N1đồng ý để Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản nêu trên.

(Có Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất ngày 20/04/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố M mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất ngày 15/04/2025 đính kèm).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoàng L tự nguyện chịu 14.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

H4 lại cho chị Nguyễn Thị Hoàng L số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006869 ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND TP M, TG;
- Chi cục THADS TP M, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo